

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỔ YÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 100/2024/HSST

Ngày: 28/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Bá Quyền
2. Ông Trần Xuân Hoàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông DVăn Thuận- Kiểm sát viên.

Ngày 28/6/2024, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Phổ Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 81/2024/HSST ngày 28/5/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Bị cáo: Ma Thị Hồng Nh; tên gọi khác: Không; Giới tính nữ, sinh năm 2001

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm Sơn Ph, xã Bình Th, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Ma Khánh D và con bà Âu Thị L; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất; Có chồng là anh Hoàng H. Bị cáo hiện là phụ nữ có thai.

- Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ tạm giam, hiện bị cáo đang chấp hành biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa)

Bị hại:

1. Anh Nguyễn Bá T, sinh năm 1994 (Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm Hội T, xã Bộc Nhiêu, huyện Định Hóa,, tỉnh Thái Nguyên

2. Chị Đinh Thị Phương Th, sinh năm 1995

Địa chỉ: Xã Nà M, huyện MC, tỉnh Sơn La (Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Ma Khánh D, sinh năm 1972. (Có mặt)

Địa chỉ: Xóm Sơn Ph, xã Bình Th, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên.

Người làm chứng:

1. Anh Ma Văn Hùng, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Xóm Hội T, xã Bộc Nhiêu, huyện Định Hóa,, tỉnh Thái Nguyên

2. Chị Nguyễn Thị Khánh Ly, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn 6, Ea Bhook, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk

3. Chị Mai Phương Thảo, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Tổ 13, phường Tích Lương, thành phố Phở Yên, tỉnh Thái Nguyên.

4. Anh Hoàng Văn Hoài, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Xóm Bình Định 2, xã Bình Sơn, thành phố Sông Công tỉnh Thái Nguyên.

5. Anh Nguyễn Văn Hải, sinh năm 1990.

Địa chỉ: TDP Nam Thành, phường Tân Hương, thành phố Phở Yên, tỉnh Thái Nguyên.

6. Ông Hà Đình Sơn , sinh năm 1958.

Địa chỉ: TDP Yên Mỹ, phường Hồng Tiến, thành phố Phở Yên, tỉnh Thái Nguyên.

7. Chị Nguyễn Thị Hồng Huế, sinh năm 1979.

Địa chỉ: TDP Hắng, phường Hồng Tiến, thành phố Phở Yên, tỉnh Thái Nguyên.

8. Anh Nguyễn Văn Hào, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Xóm Duyên, xã Ký Phú, huyện Đại Từ, tỉnh tỉnh Thái Nguyên.

(Đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trưa ngày 09/6/2020, anh Nguyễn Bá T mời anh Ma Văn Hùng, chị Mai Phương Thảo, chị Nguyễn Thị Khánh Ly và Ma Thị Hồng Nh đến phòng trọ của mình tại xóm Yên Mỹ, xã Hồng Tiến, thị xã Phở Yên (nay là tổ dân phố Yên Mỹ, phường Hồng Tiến, thành phố Phở Yên), tỉnh Thái Nguyên tổ chức nấu nướng ăn cơm trưa. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi ăn cơm xong thì chị Ly đi về còn Nh, anh Hùng và chị Thảo ở lại phòng trọ của anh T. Chị Thảo và anh Hùng nằm trên giường, anh T nằm dưới nền phòng trọ còn Nh ngồi dưới nền nhà cạnh tủ để đồ của anh T. Quá trình ngồi Nh phát hiện thấy có con lợn tiết kiệm làm bằng thạch cao sơn màu vàng để ở ngăn dưới tủ để đồ của anh T. Nh nghĩ trong con lợn màu vàng này có tiền nên nảy sinh ý định trộm cắp tiền tiết kiệm trong con lợn. Quan sát thấy anh T, anh Hùng và chị Thảo nằm xem điện thoại không để ý, phòng đóng cửa tối nên Nh đã thò tay vào tủ lấy con lợn tiết kiệm trên cát giấu vào phía trước bụng rồi phủ áo phông màu đen

đang mặc xuống che lại và đi ra khỏi phòng. Khi ra khỏi phòng, Nh lấy chiếc áo đồng phục màu xanh trắng để trên xe mô tô của chị Thảo ở cửa phòng trọ che vào bụng của mình, sau đó lấy con lợn ở trong bụng ra cất giấu vào trong chiếc áo và đề lên yên xe mô tô của chị Thảo rồi tiếp tục vào trong phòng trọ xem có ai để ý không nhưng không ai để ý. Một lúc sau Nh ra ngoài cầm chiếc áo trong có cất giấu con lợn vừa trộm cắp được đi ra ngoài cổng dãy nhà trọ đến một cái ao gần đó và đập con lợn xuống thành bờ ao thì thấy bên trong con lợn có tiền, Nh nhanh chóng vơ hết số tiền cất giấu vào trong túi quần trước bên trái đang mặc rồi dùng tay gạt các mảnh vỡ của con lợn xuống ao, sau đó Nh quay lại phòng trọ của anh T. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì Nh cùng chị Thảo đi về. Khi về đến phòng trọ của mình, chị Thảo ngồi trên giường còn Nh đi vào trong nhà vệ sinh bỏ hết số tiền vừa trộm cắp ra đếm, được tổng số tiền 7.330.000 đồng, Nh đã sử dụng số tiền này chi tiêu cá nhân hết. Đến ngày 17/6/2020 chị Đinh Thị Phương Th là bạn gái ở cùng phòng trọ với anh T định bỏ tiền tiết kiệm vào lợn nhưng không thấy nên mới hỏi anh T. Lúc này, anh T và chị Th mới phát hiện bị mất con lợn đựng tiền tiết kiệm của mình. Qua kiểm tra camera an ninh tại xóm trọ anh T và chị Th nghi ngờ Nh đã thực hiện hành vi trộm cắp con lợn đựng tiền tiết kiệm của mình nên đến tối ngày 21/6/2020, anh T đã cùng chị Th, chị Mai Phương Thảo và anh Hoàng Văn Hoài đến phòng trọ của Nh gặp và nói chuyện, Nh đã thừa nhận hành vi trộm cắp con lợn đựng tiền tiết kiệm của anh T và chị Th vào ngày 09/6/2020 tại phòng trọ của anh T và chị Th. Do Nh hứa sẽ trả lại toàn bộ số tiền đã trộm cắp được cho anh T và chị Th trước ngày 15/7/2020 nhưng Nh không thực hiện nên đến ngày 16/7/2020, anh T đã làm đơn trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phổ Yên đề nghị giải quyết. Số tiền tiết kiệm trong con lợn đất theo anh T và chị Th trình báo là khoảng gần 50.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, Ma Thị Hồng Nh đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên, lời khai của Nh phù hợp với các tài liệu chứng cứ mà Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Tuy nhiên, đối với số tiền trộm cắp được trong con lợn đất, Nh khai chỉ đếm được là 7.330.000 đồng và đã chi tiêu cá nhân hết. Về nguồn gốc tiền tiết kiệm anh T và chị Th xác định chủ yếu là của anh T bỏ tiết kiệm từ lương hàng tháng của mình từ tháng 11/2019, còn lại số ít từ tiền bán hàng online của chị Th. Anh T và chị Th không xác định được chính xác số tiền đã tiết kiệm được trong con lợn là bao nhiêu, chỉ ước khoảng gần 50.000.000 đồng. Đến nay, Nh cùng gia đình đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho anh T và chị Th với tổng số tiền là 15.000.000 đồng, anh T và chị Th không có yêu cầu đề nghị gì khác. Với các tài liệu, chứng cứ thu thập được không đủ căn cứ chứng minh số tiền Nh đã trộm cắp được của anh T và chị Th là gần 50.000.000 đồng theo như trình báo của anh T và chị Th. Do vậy, áp dụng theo nguyên tắc có lợi cho người phạm tội, xác định số tiền Nh đã trộm cắp được trong con lợn tiết kiệm của anh T và chị Th là 7.330.000 đồng. Đối với con lợn đựng tiền tiết kiệm làm

bằng thạch cao sơn màu vàng bị Nh đập vỡ, chị Th khai đặt mua ở trên mạng xã hội từ tháng 11/2019 với giá 50.000 đồng. Cơ quan điều tra đã ra yêu cầu định giá tài sản nhưng Hội đồng định giá tài sản thị xã (nay là thành phố) Phổ Yên có văn bản trả lời: Do lợn đưng tiết kiệm đã qua sử dụng, không có thông tin về nhãn mác, xuất xứ nên không có cơ sở xác định giá trị. Anh T và chị Th không yêu cầu đề nghị gì.

Vật chứng của vụ án: 01 mảnh thạch cao bên ngoài có màu vàng, bên trong có màu trắng, chiều dài 5,5cm, đường kính 2,5cm được niêm phong trong phong bì màu trắng ký hiệu “L1”; 02 mảnh thạch cao màu trắng, một mặt sơn màu vàng, một mảnh có kích thước (4x2,7)cm, một mảnh có kích thước (1,8x1,7) cm được niêm phong trong phong bì màu trắng ký hiệu “A6”; 01 chiếc quần nữ màu tím có kích thước (51x35)cm có hai túi phía trước được niêm phong trong hộp giấy ký hiệu “Q1” được chuyển đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Ma Khánh D là bố đẻ của Nh đã tự nguyện thỏa thuận và thay Nh bồi thường khắc phục hậu quả cho anh T, chị Th với số tiền là 15.000.000 đồng, anh T, chị Th không có yêu cầu đề nghị gì thêm, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Nh.

Tại bản cáo trạng số 90/CT- VKSPY, ngày 28/5/2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã mô tả và rất ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Ma Khánh D trình bày, ông đã bồi thường khắc phục hậu quả đối với bị hại thay cho bị cáo số tiền 15.000.000đ, tuy nhiên ông không yêu cầu bị cáo phải trả lại ông số tiền này. Mong Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh của bị cáo cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Kết thúc phần xét hỏi, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, n, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt Ma Thị Hồng Nh **từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định**

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 15.000.000đ, bị hại đã nhận tiền không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh thạch cao bên ngoài có màu vàng, bên trong có màu trắng, chiều dài 5,5cm, đường kính 2,5cm được niêm phong trong phong bì màu trắng ký hiệu “L1”; 02 mảnh thạch cao màu trắng, một mặt sơn màu vàng, một mảnh có kích thước (4x2,7)cm, một mảnh có kích thước (1,8x1,7) cm được niêm phong trong phong bì màu trắng ký hiệu “A6”; 01 chiếc quần nữ màu tím có kích thước (51x35)cm có hai túi phía trước được niêm phong

trong hộp giấy ký hiệu “Q1” được chuyển đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên chờ xử lý. .

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp Ngân sách Nhà nước.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố, xét xử đối với bị cáo là không oan đúng người, đúng tội. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương vì đang mang thai sắp đến ngày sinh con lại có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[2] Đánh giá của Hội đồng xét xử: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 09/6/2020, tại phòng trọ của anh Nguyễn Bá T và chị Đinh Thị Phương Th, thuộc xóm Yên Mỹ, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên (nay là tổ dân phố Yên Mỹ, phường Hồng Tiến, thành phố Phổ Yên), tỉnh Thái Nguyên, Ma Thị Hồng Nh đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 con lợn tiết kiệm làm bằng thạch cao sơn màu vàng, bên trong có số tiền 7.330.000 (Bảy triệu, ba trăm ba mươi ngàn đồng) đồng của anh T và chị Th, sau đó đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Về phần trách nhiệm dân sự đến nay đã giải quyết xong.

Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên truy tố đối với bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ.

Nội dung Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định như sau:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

[4] .Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng:

Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp đối với tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ nên cần phải được xử lý nghiêm bằng pháp luật Hình sự để giáo dục riêng và ngăn ngừa phạm tội chung.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Trước khi phạm tội, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa từng có tiền án, tiền sự chỉ vì nhất thời hám lời bất chính nên đã thực hiện hành vi trộm cắp. Tuy nhiên, tính chất, mức độ hành vi phạm tội là ít nghiêm trọng lại là lần đầu. Sau khi phạm tội vì thấy ăn năn hối hận nên bị cáo đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại cho bị hại nên được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, không quanh co đổ lỗi cho người khác gây khó khăn cho các cơ quan tố tụng trong việc xác định tội phạm hơn nữa lại là phụ nữ có thai nên cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Từ những nhận định trên, nhận thấy với nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian cũng đủ sức răn đe, giáo dục đồng thời cho bị cáo có cơ hội sửa chữa và làm lại cuộc đời.

Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phổ Yên đề nghị tại phiên tòa đối với bị cáo là phù hợp được hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét nhân thân và điều kiện kinh tế của bị cáo thấy: Bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, tại phiên tòa, bị cáo khai không có tài sản riêng lại đang chuẩn bị sinh con nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong, không ai có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 mảnh thạch cao bên ngoài có màu vàng, bên trong có màu trắng, chiều dài 5,5cm, đường kính 2,5cm được niêm phong trong phong bì màu trắng ký hiệu “L1”; 02 mảnh thạch cao màu trắng, một mặt sơn màu vàng, một mảnh có kích thước (4x2,7)cm, một mảnh có kích thước (1,8x1,7) cm được niêm phong trong phong bì màu trắng ký hiệu “A6”; 01 chiếc quần nữ màu tím có kích thước (51x35)cm có hai túi phía trước được niêm phong trong hộp giấy ký hiệu “Q1” do không có giá trị sử dụng nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tịch thu, tiêu hủy các vật chứng trên. Vật chứng hiện được chuyển đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên chờ xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp Ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, n s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự:

1. Tuyên bố: Bị cáo Ma Thị Hồng Nh phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Ma Thị Hồng Nh 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (mười bốn) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Giáo bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Bình Thành, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tịch thu, tiêu hủy đối với 01 mảnh thạch cao bên ngoài có màu vàng, bên trong có màu trắng, chiều dài 5,5cm, đường kính 2,5cm được niêm phong trong phong bì màu trắng ký hiệu “L1”; 02 mảnh thạch cao màu trắng, một mặt sơn màu vàng, một mảnh có kích thước (4x2,7)cm, một mảnh có kích thước (1,8x1,7) cm được niêm phong trong phong bì màu trắng ký hiệu “A6”; 01 chiếc quần nữ màu tím có kích thước (51x35)cm có hai túi phía trước được niêm phong trong hộp giấy ký hiệu “Q1” do không có giá trị sử dụng. Vật chứng hiện được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phổ Yên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/5/2024.

3. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật Phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/NQ –UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố PY;
- Công an thành phố PY;
- Chi cục THADSTPPY;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên.
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu HS; Lưu BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Thu Thuận

